

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: “BÉ VUI ĐÓN TẾT”

Số tuần: 5 Tuần (Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 13/02/2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh BS
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
<i>* Phát triển vận động</i>				
1.	- Trẻ có khả năng thực hiện được động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra , thổi nơ - Tay: + 2 tay đưa ra phía trước, đưa về phía sau. + Hai tay giơ lên cao, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra phía sau. + Nghiêng người sang 2 bên phải, trái. - Chân: Ngồi xuống đứng lên; Đứng nhún chân.	* Các bài thể dục sáng * Các bài tập phát triển chung ở chơi - tập có chủ định: - Hô hấp: + Hít vào, thở ra, thổi nơ - Tay: + 2 tay đưa về phía trước, đưa về phía sau. + Hai tay giơ lên cao, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra phía sau. + Nghiêng người sang 2 bên phải, trái. - Chân: Ngồi xuống đứng lên; Đứng nhún chân.	
2.	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi bước qua gậy kê cao.	- Đi bước qua gậy kê cao	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Đi bước qua gậy kê cao TCVĐ: Con bọ dừa *HĐC: TCM: Chuyển	

			quả qua sông	
3.	- Trẻ có thể thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung bóng bằng 2 tay.	- Tung bóng bằng 2 tay - Ném bóng vào đích (xa 1->1,2 m)	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + BTTH: Tung bóng bằng 2 tay - Bò theo đường ngoằn ngoèo + VĐCB: Bò, trườn qua vật cản TCVĐ: Chim trong tổ + Ném bóng vào đích (xa 1->1,2 m) TCVĐ: Chim và ô tô	
4.	- Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò, trườn.	- Bò, trườn qua vật cản - Bò theo đường ngoằn ngoèo		
5.	- Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật xa bằng hai chân.	- Bật xa bằng hai chân	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + VĐCB: Bật xa bằng hai chân TCVĐ: Kiến về tổ. *HĐC: TCM: Qua suối; Chim trong tổ.	
6.	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Rót, nhào, khuấy, đào, vò xé. - Nhón, nhặt đồ vật - Chắp ghép hình - Chồng, xếp...	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Cho trẻ chơi chắp ghép hình; Tô màu hoa mùa xuân, nặn bánh tròn...;	
7.	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, xếp, chồng...	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách.	* Hoạt động chơi: TTV: Bán hàng; nấu ăn, cho em ăn, khám bệnh... *HĐC: TCM: Cắp hạt bỏ giỏ; Dệt vải.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
13	- Trẻ biết tránh một	- Nhận biết một số vật	* Hoạt động giao lưu	

	số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giẻ) khi được nhắc nhở.	dụng nguy hiểm: Bếp ga, ổ điện... những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Phích nước nóng; Xô nước nóng, dao kéo...	cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào gần hoặc đến gần: Phích nước nóng; Xô nước nóng, dao kéo...
--	---	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15.	- Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Ném vị quả (ngọt - chua) - Ảnh hưởng của thiên tai đối với cây cối, hoa quả...	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Hoa đào (STEAM). + Bánh chưng + Quả cam, quả bưởi (TCTV: <i>Quả cam, quả bưởi</i>).
19.	- Trẻ có thể nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa, quả quen thuộc ở địa phương.	* Hoạt động chơi: Xem tranh ảnh về chủ đề.
		- Một số đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa xuân	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Nhận biết: + Thời tiết mùa xuân
21.	- Trẻ có khả năng chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước (to - nhỏ)	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: - Tích hợp vào HĐ nhận biết: Quả cam, quả bưởi - Kích thước (to - nhỏ)

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

23.	- Trẻ có thể trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?”	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Để làm gì?”; “ở đâu?”; “Như thế nào?”. - Trả lời và đặt câu hỏi: “cái gì?”; “Làm gì?”; “ở đâu?”; “thế nào?”; “để làm gì?”; “Tại sao?”.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Giờ đón, trả trẻ trò chuyện về 1 số hoạt động trong ngày tết... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều: Xếp mâm ngũ quả”.
24.	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: “Cây táo”; “Mùa xuân đã về” trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý: Truyện: Cây táo; Mùa xuân đã về - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với các sắc thái tình cảm khác nhau	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Văn học + Truyện: Cây táo * Hoạt động chơi - tập: - Kể chuyện cho trẻ nghe: Mùa xuân đã về.
25.	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau. - Đọc các đoạn thơ, bài	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Văn học + Thơ: “Hoa đào
26.	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: “Hoa đào; Mùa xuân, đi chợ tết”, ca dao, đồng dao: “Con kiến mà leo giàn bầu” với sự giúp đỡ của cô giáo.	thơ ngắn có câu 3- 4 tiếng: Hoa đào; Mùa xuân, đi chợ tết. - Nghe bài ca dao, đồng dao: “Con kiến mà leo giàn bầu” Câu đố “Bánh chưng” “Hoa đào”; “Mùa xuân”.	(<i>TCTV: Hoa đào</i>); Mùa xuân (<i>TCTV: Nhè nhẹ</i>); Đi chợ tết” * Hoạt động chơi: - Chơi - tập buổi chiều. + Ca dao, đồng dao: “Con kiến mà leo giàn bầu”; + Nghe câu đố về “Bánh chưng” “Hoa đào”; “Mùa xuân”.

4. Lĩnh vực phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ

33.	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: PTTC: KNXH: Cảm xúc vui, buồn, tức giận
34.	- Trẻ biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	
37.	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi: + Góc TTV: Bán hàng; nấu ăn; cho em ăn; khám bệnh + Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, kéo đẩy xe + Góc NT: Xem tranh, nặn bánh tròn, tô màu bánh chưng, tô màu hoa mùa xuân, quả ... + Góc HĐVĐV: Đóng cộc bàn gỗ; chấp ghép hình; xếp kệ đặt bình hoa; xâu vòng hoa màu xanh, đỏ; nặn bánh tròn ...
38.	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	
40.	- Trẻ biết hát bài: “Sắp đến tết rồi; Bé và hoa” và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc: “Bóng tròn to; cùng múa vui”	- Hát: “Sắp đến tết rồi; Bé và hoa”. - Tập vận động đơn giản theo nhạc “Bóng tròn to; cùng múa vui”	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Hát: “Bé và hoa; Sắp đến tết rồi;” + VĐTN: “Bóng tròn to; cùng múa vui”

41	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy lắc lư theo bài hát-bản nhạc và nghe các dụng cụ âm nhạc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: “ Mùa xuân của bé; Quả; Inh lá ơi!” - TCAN: Hãy lắng nghe	* Chơi - tập có chủ định: + Nghe hát - Nghe nhạc: “Mùa xuân của bé”, “Quả”, “Inh lá ơi” +TCAN: Hãy lắng nghe + Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	
42.	- Trẻ thích tô màu hoa, tô màu cây xanh, nặn bánh tròn, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình - Xem tranh.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Tô màu hoa mùa xuân. + Xếp bệ đặt bình hoa (STEAM) + Nặn quả tròn. + Xâu vòng hoa xanh, đỏ. + Vẽ bánh tròn. * Hoạt động chơi: Xem tranh về chủ đề * HĐ chơi ở các góc	
Tổng số mục tiêu: 22				

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phạm Thị Hà